

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 6 năm 2022

ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 CHUYÊN VÀ TIẾNG ANH TÍCH HỢP

Năm học 2022 - 2023

I. LỚP CHUYÊN

Mã trường	Tên trường	Mã môn	Điểm Nguyên vọng 1	Điểm Nguyên vọng 2
01FA02	THPT BÙI THỊ XUÂN	TICHHOP	32	32.25
01HA03	THPT TRẦN ĐẠI NGHĨA	CANH	36.25	37.25
		CLY	29.5	29.75
		CSI	35.5	35.75
		CTIN	32	32.25
		CTO	34.25	34.5
		CVAN	37.75	38
		CHOA	36	36.75
		TICHHOP	34.25	34.5
01HB05	THPT LƯƠNG THẾ VINH	TICHHOP	29.5	29.75
03FA02	THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI	TICHHOP	32.25	33.25
05FA01	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	CANH	37.25	38
		CDIA	33.75	34
		CLY	31.75	32.5
		CNHA	33.75	34.5
		CPHA	24.25	24.75
		CSI	38	38.5
		CSU	30.5	31
		CTIN	37	37.5
		CTO	36	36.5
		CTRU	27.5	28
		CVAN	38.25	39
		CHOA	38.5	39
		TICHHOP	34.5	35
		CANH	33.75	34.25
06FA01	THPT MẠC ĐÌNH CHI	CLY	24	24.5
		CSI	28	28.25
		CTO	27	27.5
		CVAN	34	34.5
		CHOA	31.75	32.25
13FA03	THPT GIA ĐỊNH	CANH	35.25	35.75
		CLY	28.25	28.75
		CTIN	24.5	25
		CTO	30.75	31
		CVAN	35.5	35.5
		CHOA	32.5	32.75
		TICHHOP	31.25	31.5
15FA01	THPT PHÚ NHUẬN	TICHHOP	29.5	30
16FA20	THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN	CANH	35	35.5
		CLY	25.5	25.5
		CTO	33	33.25
		CVAN	36.25	37.25
		CHOA	34.75	35
		TICHHOP	31	31

17FA01	THPT NGUYỄN HỮU HUÂN	CANH	33	34
		CLY	24	24.5
		CTO	27.5	28
		CVAN	33.25	34.25
		CHOA	25	25.25
		TICHHOP	26.5	26.75

II. LỚP KHÔNG CHUYÊN

Mã trường	Tên trường	Mã môn	Điểm Nguyên vọng 3	Điểm Nguyên vọng 4
01HA03	THPT TRẦN ĐẠI NGHĨA	Thường	26	26.5
05FA01	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Thường	26.5	27



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

LÊ HOÀI NAM